

Số ~~133~~ /BC-ĐHHĐ

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO
Tổng kết công tác tuyển sinh năm 2021

Trường Đại học Hồng Đức thực hiện công tác tuyển sinh năm 2021 đảm bảo hoàn thành đúng kế hoạch, lịch trình với những kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC PHỐI HỢP KIỂM TRA THI TỐT NGHIỆP TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM 2021

Thực hiện Quyết định số 2159/QĐ-BGDĐT ngày 28/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc điều động các cơ sở giáo dục đại học tham gia công tác thanh tra, kiểm tra công tác thi tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT) năm 2021, Nhà trường đã chủ động phối hợp với Sở GD&ĐT Thanh Hóa, Bách Khoa, Tài nguyên và Môi trường, VHTTDL trong việc chọn cử, tập huấn đội ngũ cán bộ, giảng viên tham gia công tác kiểm tra thi¹.

Đánh giá chung: Công tác phối hợp giữa Nhà trường với Hội đồng thi, các ban thuộc Hội đồng thi do Sở GD&ĐT Thanh Hóa chủ trì đã thực hiện đúng kế hoạch, lịch trình và hoàn thành các nhiệm vụ được phân công; cán bộ của Nhà trường tham gia với tinh thần trách nhiệm cao, nghiệp vụ tốt, hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có cán bộ vi phạm quy chế thi.

II. CÔNG TÁC TUYỂN SINH NĂM 2021

Năm 2021, trong điều kiện tình hình dịch bệnh COVID-19 có ảnh hưởng đến nhiều lĩnh vực, hoạt động của xã hội; song, Nhà trường đã tổ chức tuyển sinh sau đại học, tuyển sinh đào tạo liên thông (chính quy, vừa làm vừa học) và tuyển sinh đại, cao đẳng chính quy:

1. Về việc công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng và tư vấn, tuyên truyền tuyển sinh

Nhà trường thực hiện công khai đầy đủ các thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng (*cơ sở vật chất, đội ngũ giảng viên, quy mô đào tạo, tổng chi phí để đào tạo 1 sinh viên/năm, tỷ lệ sinh viên chính quy có việc làm sau 12 tháng tốt nghiệp,...*), thông tin tuyển sinh trên các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT (đối với tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy) và website của trường:

Đối với tuyển sinh sau đại học: Công khai các thông tin về danh mục ngành, học phần bổ sung kiến thức; thông báo tuyển sinh, lịch thi, kết quả thi, danh sách trúng tuyển,.....

Đối với tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy: Công khai Đề án tuyển sinh, Kế hoạch tuyển sinh các bậc, hệ; thông tin tuyển sinh, danh mục ngành, tổ hợp môn xét tuyển, phương thức tuyển sinh, điều kiện xét tuyển, hướng dẫn xét tuyển, danh sách đăng ký thi năng khiếu, danh sách trúng tuyển,.....

¹ Nhà trường đã chọn cử 124 cán bộ, giảng viên và tổ chức 03 buổi tập huấn/kiểm tra đối với cán bộ, giảng viên tham gia công tác kiểm tra thi; cử 90 CB-GV (01 Trưởng Đoàn, 01 Phó Trưởng Đoàn, 02 CB thư ký và 86 CB-GV làm thành viên Đoàn kiểm tra) làm nhiệm vụ Kiểm tra công tác thi Tốt nghiệp THPT tại 24 điểm thi thuộc Sở GD&ĐT tỉnh Thanh Hóa năm 2021.

Đối với tuyển sinh liên thông (chính quy, vừa làm vừa học), văn bằng 2: Công khai Đề án tuyển sinh, các điều kiện thi tuyển, xét tuyển, thông tin tuyển sinh, lịch thi, kết quả thi, danh sách trúng tuyển,....

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tư vấn, tuyên truyền tuyển sinh các hình thức, trình độ đào tạo. Đa dạng hóa nội dung, hình thức tư vấn, các thông tin về tuyển sinh được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, website của trường².

2. Về kết quả tuyển sinh

2.1. Tuyển sinh Sau đại học

a) Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ: Tổ chức xét tuyển nghiên cứu sinh theo đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành theo Thông tư số 08/2017/TT-BGDĐT ngày 04/4/2017;

Kết quả: Năm 2021 chưa có thí sinh đăng ký xét tuyển;

b) Tổ chức thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ 2 đợt theo Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014.

Thực hiện quy trình tuyển sinh đúng quy chế: Từ công tác xây dựng kế hoạch đến thành lập Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc, tổ chức thi, chấm thi, triệu tập thí sinh trúng tuyển,... (Phụ lục 1.a).

Kết quả tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ năm 2021 được 364 học viên, đạt 108,65% so với kế hoạch được giao, trong đó có 9 chuyên ngành hoàn thành và hoàn thành vượt chỉ tiêu: Quản trị Kinh doanh (81/60), Quản lý giáo dục (97/50), Khoa học máy tính (17/15), Lý luận và Phương pháp dạy học Bộ môn Văn - Tiếng Việt (18/10), Thực vật học (11/10), Địa lý học (16/15); Hóa Hữu cơ (15/15), Toán Giải tích (10/10), Ngôn ngữ Việt Nam (5/5); còn lại 6 chuyên ngành không tuyển đủ chỉ tiêu (Phụ lục 2.a)

2.2. Tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy

Nhà trường đã thực hiện tuyển sinh theo 5 phương thức (sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT, sử dụng kết quả học tập bậc THPT, xét tuyển thẳng học sinh đạt giải học sinh Giỏi cấp tỉnh, thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế); việc tuyển sinh được thực hiện nghiêm túc, an toàn và đúng Quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 và Thông tư số 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021); Đã xây dựng Đề án tuyển sinh năm 2021, thành lập Hội đồng tuyển sinh, các ban giúp việc, tổ chức thi năng khiếu, tiếp nhận đăng ký xét tuyển, thực hiện xét tuyển, gọi và tổ chức nhập học,..., được thực hiện đúng quy định (Phụ lục 1.b). Trường đã tham gia Nhóm xét tuyển khu vực Miền Bắc (Nhóm XTMB) để cùng thực hiện công tác xét tuyển đại học hệ chính quy Đợt 1 năm 2021 (theo phương thức sử dụng kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2021).

² Tham gia ngày hội tư vấn tuyển sinh (do Báo tuổi trẻ tổ chức tại Trường ĐH VH, TT-DL); Triển khai được 02 chương trình tư vấn trực tuyến với 4 nhóm ngành (Sư phạm và SP CLC; Khối đào tạo các ngành ngoài sư phạm); Tham gia các chương trình tư vấn-hướng nghiệp tại 7 trường THPT (THPT Hà Văn Mao, Bá Thước, Như Xuân, Yên Định 2, Hoàng Lê Kha, Lê Văn Hưu và Thường Xuân 2); Thuê dịch vụ quảng cáo trực tuyến thông tin tuyển sinh trên mạng Facebook (chạy dạng tin nhắn, chạy dạng click to website và chạy tương tác); Xây dựng phim phóng sự trên truyền hình TTV; Mô trang hỏi - đáp về tuyển sinh, thành lập Tổ tư vấn tuyển sinh,... để tư vấn, tuyên truyền tuyển sinh của Nhà trường; Gửi thông báo tuyển sinh đến tất cả các trường THPT, huyện-thị....

Kết quả tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2021 là: 2251/2231 HSSV, đạt **100,9%**, trong đó có 68 sinh viên của 4 ngành đào tạo CLC (20 SV ĐHSP Toán, 17 SV ĐHSP Vật lý, 15 SV ĐHSP Ngữ văn và 16 SV ĐHSP Lịch sử).

2.3. Tuyển sinh đại học liên thông (chính quy, vừa làm vừa học)

Đã tổ chức tuyển sinh 3 đợt theo 2 phương thức thi tuyển và xét tuyển theo đúng Quy chế của Bộ GD&ĐT (Quyết định số 18/2017/QĐ-TTg ngày 31/5/2017 của Chính phủ về việc ban hành Quy định về đào tạo liên thông trình độ trung cấp, cao đẳng với trình độ đại học; Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 07/5/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non).

Các khâu từ xây dựng và công bố Đề án tuyển sinh, kế hoạch, thông báo tuyển sinh, thành lập Hội đồng tuyển sinh và các ban giúp việc, thi tuyển, xét tuyển, nhập học,...., được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo nghiêm túc, an toàn, công bằng, công khai (Phụ lục 1.c)

Kết quả tuyển sinh đào tạo liên thông (chính quy, vừa làm vừa học) và VLVH năm 2021: Tổng có 2.892 HSSV, trong đó liên thông chính quy có 1.106 SV, liên thông vừa làm vừa học 1.760 và 26 SV VLVH (chi tiết tại phụ lục 2c).

2.4. Việc thông báo kết quả, triệu tập thí sinh trúng tuyển và tiếp sinh

Nhà trường và Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) đã và đang duy trì hình thức có các ban giúp việc, gắn với từng ban là đơn vị chức năng làm thường trực và phối hợp hoàn thành tốt các nội dung sau:

Bộ phận công nghệ thông tin tuyển sinh của trường thực hiện nghiêm túc việc nhập và truyền dữ liệu kết quả tuyển sinh theo quy định của Bộ GD&ĐT. Thực hiện công tác nhập điểm, làm thông kê đúng quy chế, đúng thời gian quy định của Bộ, để Hội đồng tuyển sinh dự kiến chọn phương án xét tuyển.

Đối với xét tuyển đại học, cao đẳng hệ chính quy: Danh sách đăng ký của thí sinh đã được cập nhật hàng ngày trên website của trường. Căn cứ quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, HĐTS họp thống nhất điểm tuyển chính thức đối với đợt 1, mức điểm đăng ký xét tuyển đợt bổ sung đối với các ngành bậc còn thiếu chỉ tiêu; danh sách thí sinh trúng tuyển được Chủ tịch HĐTS ký duyệt, thông báo trên website và gửi các đơn vị trong trường.

Đối với tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ, tuyển sinh liên thông, văn bằng 2: HĐTS họp thống nhất điểm tuyển chính thức của từng ngành và thông báo trên website.

Trên cơ sở danh sách trúng tuyển, Nhà trường tổ chức gửi giấy báo trúng tuyển nhập học đến từng thí sinh theo địa chỉ ghi trên hồ sơ đăng ký dự thi.

Nhà trường đã thực hiện các khâu trong quy trình tiếp đón thí sinh trúng tuyển nhập học thuận lợi, nhanh, gọn đảm bảo đầy đủ các điều kiện để thí sinh nhập học; cán bộ tham gia các khâu được tập huấn nghiệp vụ và xác định rõ trách nhiệm của từng thành viên, ở từng cung đoạn. Việc kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ; kiểm tra sức khỏe của thí sinh trúng tuyển được thực hiện theo quy trình thuận lợi và đảm bảo đúng quy định. Trong quá trình sinh viên theo học tại trường, trường tổ chức thanh, kiểm tra hồ sơ và kết quả thi của thí sinh theo quy định.

2.5. Kết quả thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh (Chỉ tiêu được Bộ GD&ĐT thông báo theo Công văn số 2115/BGDĐT-GDDH ngày 24/5/2021, Công văn số 5490/BGDĐT-GDDH ngày 29/11/2021 và UBND tỉnh giao tại Công văn số

3906/UBND-VX ngày 29/3/2021; Quyết định số 3171/QĐ-UBND ngày 19/8/2021, Công văn số 18895/UBND-VX ngày 30/11/2021)

TT	Bậc	Chỉ tiêu	Kết quả tuyển sinh		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ so chỉ tiêu %	
I	Sau đại học	343	364	106,12	
1	Nghiên cứu sinh	8			
2	Cao học	335	364	108,66	
II	Chính quy	3.131	3.357	107,22	
1	Đại học	3.095	3.321	107,30	
	Nhóm ngành đào tạo giáo viên	1.092	1.092	100	
	Nhóm ngành ngoài sư phạm	900	1.123	124,78	
	Đào tạo liên thông chính quy	1.103	1.106	100,27	203 CQ
2	Cao đẳng	36	36	100	
	Giáo dục Mầm non	36	36	100	
III	Vừa làm vừa học	1.900	1.786	94,00	
	Liên thông	1.800	1.760	97,78	
	Vừa làm vừa học	100	26	26,00	
	TỔNG CỘNG	5.374	5.507	102,48	

(Chi tiết tại phụ lục 2)

3. Đánh giá chung về công tác tuyển sinh năm 2021

3.1. Ưu điểm, nguyên nhân thành công

- Về công tác tư vấn, tuyên truyền tuyển sinh: Ngoài các hình thức tư vấn, tuyên truyền tuyển sinh như các năm trước, đã thực hiện được 02 chương trình tư vấn trực tiếp theo nhóm ngành, trong đó đã mời được các doanh nhân, nhà quản lý, nhà tuyển dụng, nhà khoa học, cựu sinh viên, ... tham gia trực tiếp tư vấn, hướng nghiệp; Tiếp tục thực hiện chính sách thu hút, ưu tiên trong tuyển sinh bằng việc miễn 100% học phí học kỳ 1 cho thí sinh đạt 24,0 điểm trở lên và giảm 50% học phí học kỳ 1 năm học 2020-2021 cho thí sinh đạt từ 21,0 điểm đến cận 24,0 điểm³; Các đơn vị tham mưu và thực hiện việc xét tuyển, gọi thí sinh trúng tuyển và tổ chức nhập học một cách linh hoạt, mềm dẻo và đúng quy chế; Công tác tuyển sinh của nhà trường đã có sự đồng hành, vào cuộc của cả tập thể cán bộ, giảng viên và người lao động trong trường, nhà tuyển dụng, doanh nghiệp, doanh nhân, cựu sinh viên và sinh viên trong tất cả các công đoạn của tuyển sinh.

- Về công tác đề thi, đối với tuyển sinh sau đại học, tuyển sinh đào tạo liên thông, Hội đồng tuyển sinh đã ra đề, in sao, quản lý và phân phối đề thi đến phòng thi và từng thí sinh theo đúng quy chế, đúng yêu cầu bảo mật, chất lượng bản in sao đề thi chính xác, rõ ràng.

³ Tuyển sinh năm 2021 đã thu hút và thực hiện miễn 100% học phí học kỳ 1 cho 78 sinh viên và giảm 50% học phí học kỳ 1 cho 223 sinh viên (so với năm 2020 là 40 và 145).

- Về công tác coi thi, chấm thi, Hội đồng thi, ban coi thi, ban chấm thi đã chỉ đạo và tổ chức các khâu trong công tác coi thi, chấm thi đúng lịch trình, đúng quy định đảm bảo an toàn, công bằng và đúng quy chế tuyển sinh.

- Về công tác xét tuyển được thực hiện công khai, công bằng, đúng quy chế.

- Về công tác thanh tra, kiểm tra: Mỗi đợt thi, xét tuyển, Hiệu trưởng Nhà trường ra Quyết định thành lập Đoàn thanh tra thi tuyển sinh của kỳ thi. Hoạt động của Đoàn thanh tra độc lập với Hội đồng tuyển sinh. Đoàn thanh tra của Trường đã tiến hành giám sát quá trình tổ chức thi, chấm thi từ khâu dồn túi, đánh phách, chấm thi, lên điểm đến gọi thí sinh nhập học, hồ sơ trúng tuyển nhập học.

Kết quả tuyển sinh năm 2021 của Nhà trường đã thực hiện đúng kế hoạch, đúng quy chế quy định, thực hiện đạt kế hoạch về chỉ tiêu tổng thể; so với những năm qua, công tác tuyển sinh hệ chính quy đạt kết quả cao nhất so với 4 năm gần đây⁴;

- Nguyên nhân của những thành công:

Nhà trường sớm xây dựng và ban hành đầy đủ các văn bản quy định, hướng dẫn về tuyển sinh ở các trình độ, hình thức đào tạo; các thông tin tuyển sinh được truyền thông tới các đối tượng có nhu cầu (qua website, email, truyền hình, báo chí, các trang mạng xã hội,...);

Sự đồng hành của các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng, của tập thể nhà trường trong tất cả các khâu của quá trình tuyển sinh;

Nhà nước, trường có chính sách để thu hút, hỗ trợ người học khi vào học.

3.2. Tôn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Tôn tại, hạn chế: Tuyển sinh của một số ngành, chuyên ngành chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch⁵; công tác dự báo nhu cầu chưa phù hợp nên ảnh hưởng đến việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh một số ngành.

- Nguyên nhân

+ Nguyên nhân khách quan: Do có chính sách hỗ trợ của Nhà nước (NĐ 116) nên đã thu hút được học sinh vào học nhóm ngành đào tạo giáo viên; Một số ngành đào tạo nhu cầu xã hội ít, bên cạnh đó có nhiều trường ĐH cùng đào tạo một ngành,....

+ Nguyên nhân chủ quan: Do chưa đánh giá đầy đủ, đúng với nhu cầu của xã hội và người học nên một số ngành đưa vào nhưng vẫn không tuyển sinh được.

4. Kết luận

Được sự quan tâm chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, sự phối kết hợp của các sở, ban ngành chức năng, nhà trường đã tổ chức tốt ở tất cả các khâu của quy trình tuyển sinh.

Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc quy chế tuyển sinh, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và UBND tỉnh Thanh Hoá về tuyển sinh; cụ thể hoá các văn bản,

⁴ Kết quả tuyển sinh: Năm 2018 (ĐHCQ đạt 69,75%; tổng tất cả các hình thức trình độ đào tạo đạt 83,18%); năm 2019 (ĐHCQ đạt 57,23%; tổng tất cả các hình thức trình độ đào tạo đạt 90,32%); năm 2020 (ĐHCQ đạt 94,92%; tổng tất cả các hình thức trình độ đào tạo đạt 100,94%);

⁵ Có 0/4 chuyên ngành NCS và 06/15 chuyên ngành tuyển không đủ chỉ tiêu; 3/30 ngành trình độ đại học không tuyển được và 7/30 ngành không tuyển đủ chỉ tiêu.

quy trình để chỉ đạo, hướng dẫn từng khâu công việc của kỳ thi; quán triệt cho cán bộ, giảng viên, sinh viên, thí sinh nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa và tầm quan trọng của kỳ thi. Nhà trường đã chủ động phối, kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong tỉnh, các đơn vị trong và ngoài trường để tổ chức kỳ thi đảm bảo an ninh, an toàn đạt hiệu quả cao. Không có cán bộ tham gia công tác tuyển sinh vi phạm quy chế.

Tuyển sinh năm 2021 hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra; công tác tổ chức thi, xét tuyển thực hiện đúng quy chế tuyển sinh; các hoạt động từ thu hồ sơ, tổ chức thi, chấm thi, thông báo xét tuyển, xác định điểm xét tuyển được nhà trường triển khai khoa học, công khai, đảm bảo đúng lịch trình, đúng đối tượng, khách quan chính xác, công bằng và an toàn. Hồ sơ trúng tuyển của sinh viên đảm bảo quy định, sắp xếp khoa học.

III. ĐỊNH HƯỚNG CÔNG TÁC TUYỂN SINH NĂM 2022

Năm 2022, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục có chủ trương duy trì ổn định hình thức thi tốt nghiệp THPT tương tự năm 2021, tiếp tục giao các trường tự chủ về công tác tuyển sinh.

Với tình hình dịch bệnh Covid-19 đang có diễn biến khó lường sẽ hạn chế việc học sinh đi du học; Nghị định về hỗ trợ học phí cho sinh viên học sư phạm tiếp tục có hiệu lực nên khả năng tuyển sinh các ngành đào tạo giáo viên sẽ tiếp tục tăng.

Vì vậy, Nhà trường tập trung cao độ trí tuệ tập thể, cá nhân cho công tác tuyển sinh các bậc, hệ; xây dựng phương án tuyển sinh đại học, cao đẳng cụ thể; đổi mới phương thức tuyên truyền tuyển sinh; thực hiện tuyển sinh nhiều đợt trong năm phù hợp cho các bậc, hình thức đào tạo; áp dụng đồng thời nhiều phương thức tuyển sinh theo đúng quy định của quy chế tuyển sinh, cụ thể:

1. Về công tác tuyên truyền tuyển sinh:

Thành lập Ban chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền tuyển sinh năm 2022 để mỗi cán bộ, viên chức, người lao động tiếp tục tham gia thực hiện tuyên truyền tuyển sinh;

Xây dựng kế hoạch, phương án tuyên truyền TS và tổ chức thực hiện có hiệu quả: Xây dựng nội dung tuyên truyền và tư vấn cho thí sinh thông qua việc nêu lên những thế mạnh về công tác đào tạo của Nhà trường (*đào tạo các ngành chất lượng cao, khối Kinh tế-QTKD, Kỹ thuật công nghệ, Công nghệ thông tin và truyền thống, Nông lâm ngư nghiệp, ...; ví trí việc làm sau khi tốt nghiệp của sinh viên*); Lựa chọn và tập huấn cho đội ngũ tham gia công tác tuyên truyền và tư vấn;

Làm tốt công tác tuyên truyền, tư vấn tại các Hội nghị về tư vấn tuyển sinh (Ngày hội tư vấn tuyển sinh; Hội nghị tổng kết và triển khai công tác thi-tuyển sinh do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức,...); xây dựng nội dung tuyên truyền trên truyền hình phù hợp;

Các khoa chủ động xây dựng kế hoạch phương án tuyên truyền về ngành đào tạo, phương thức tuyển sinh, các ưu đãi... của đơn vị phù hợp với lịch trình tuyển sinh 2022.

2. Về công tác tuyển sinh đối với từng trình độ, hình thức đào tạo:

2.1. **Đối với tuyển sinh sau đại học:** Tổ chức xét tuyển đào tạo 04 chuyên ngành trình độ tiến sĩ và thi tuyển hoặc xét tuyển, hoặc thi tuyển kết hợp xét tuyển cho 19 chuyên ngành tối thiểu 2 đợt.

2.2. **Đối với tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy:**

Xây dựng Đề án tuyển sinh năm 2022 trong đó sử dụng các phương thức xét tuyển (kết quả thi TN THPT, kết quả học tập, kết quả thi đánh giá năng lực do các đại học, trường đại học tổ chức,...), mở rộng đối tượng xét tuyển thẳng;

Về ngành đăng ký tuyển sinh 2022: Trên cơ sở kết quả tuyển sinh năm 2021, thực hiện tuyển sinh những ngành xã hội có nhu cầu và dừng tuyển sinh những ngành ít có nhu cầu.

2.3. **Đối với tuyển sinh liên thông (chính quy, vừa làm vừa học):** Tổ chức thi tuyển, xét tuyển đối với các ngành đại học, cao đẳng được phép đào tạo, theo thông báo cụ thể.

Đề xuất để được bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông (đáp ứng được nhu cầu đào tạo nâng chuẩn).

2.4. **Về tuyển sinh liên kết với nước ngoài và đào tạo LHS Lào:**

Tuyên truyền và tư vấn để thí sinh có đầy đủ thông tin về các chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài do nhà trường phối hợp thực hiện;

Có kế hoạch để tuyên truyền và tuyển sinh được LHS Lào.

3. **Về chỉ tiêu tuyển sinh:** Căn cứ năng lực và nhu cầu xã hội, nhà trường xây dựng chỉ tiêu theo nhóm ngành đào tạo với các hình thức, trình độ theo hướng ổn định chỉ tiêu như năm 2021. / 

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND tỉnh Thanh Hóa (để báo cáo);
- Sở GD&ĐT Thanh Hóa (để báo cáo);
- Các đơn vị trong trường (qua email);
- Lưu: VT, QLĐT, HĐT. 

HIỆU TRƯỞNG



Bùi Văn Dũng

Phụ lục 1. Văn bản chỉ đạo và công khai thông tin tuyển sinh 2021

Phụ lục 1.a. Tuyển sinh sau đại học

- Văn bản về Kế hoạch, thông báo tuyển sinh:

+ Tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ: Thông báo số 37/TB-ĐHHD ngày 26/3/2021.

+ Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ: Thông báo tuyển sinh thạc sĩ đợt 1/2021 số 228/TB-ĐHHD ngày 18/11/2020; Thông báo lịch thi số 17/TB-ĐHHD ngày 19/2/2021; Thông báo tuyển sinh đợt 2/2021 số 57/TB-ĐHHD ngày 22/4/2021; TB lịch thi số 110/TB-ĐHHD ngày 12/7/2021.

- Văn bản về thành lập HĐTS, các ban giúp việc:

+ Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ: Đợt 1 (QĐ số 370/QĐ-ĐHHD ngày 01/3/2021, QĐ số 442/QĐ-ĐHHD ngày 10/3/2021) và đợt 2 (QĐ số 1430/QĐ-ĐHHD ngày 22/7/2021, QĐ số 1534/QĐ-ĐHHD ngày 06/8/2021);

- Văn bản về công nhận trúng tuyển và công nhận học viên:

+ QĐ số 558/QĐ-ĐHHD ngày 31/3/2021 về công nhận trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1/2021; QĐ số 559/QĐ-ĐHHD ngày 31/3/2021 về công nhận thí sinh nước CHDCND Lào trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1/2021; QĐ số 1425/QĐ-ĐHHD ngày 20/7/2021 về công nhận thí sinh nước CHDCND Lào trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1/2021; Quyết định số 726/QĐ-ĐHHD ngày 04/5/2021 về công nhận học viên cao học đợt 1/2021; Quyết định số 1472/QĐ-ĐHHD ngày 28/7/2021 về công nhận bổ sung học viên cao học đợt 1/2021.

+ Quyết định số 1628/QĐ-ĐHHD ngày 26/8/2021 về công nhận trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2/2021; QĐ số 1987/QĐ-ĐHHD ngày 25/10/2021 về công nhận thí sinh nước CHDCND Lào trúng tuyển đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 2/2021; Quyết định số 1880/QĐ-ĐHHD ngày 29/9/2021 về công nhận học viên đợt 2/2021; Quyết định số 1997/QĐ-ĐHHD ngày 26/10/2021 về công nhận bổ sung học viên cao học đợt 2/2021.

Phụ lục 1.b. Tuyển sinh đại học, cao đẳng hình thức chính quy

- Đề án tuyển sinh năm 2021, báo cáo Bộ tại Công văn số 136/ĐHHD-QLĐT ngày 26/3/2021 và được đăng tải trên website của Bộ GD&ĐT và của Nhà trường;

- Thông báo tuyển sinh số 42/TB-ĐHHD ngày 31/3/2021;

- Kế hoạch tuyển sinh năm 2021 (KH số 202/KH-ĐHHD ngày 05/5/2021);

- Lịch trình tuyển sinh năm 2021 ban hành ngày 20/4/2021 (điều chỉnh, bổ sung ngày 04/8/2021);

- Quy định tổ chức thi năng khiếu tại Trường ĐH Hồng Đức (Quyết định số 905/QĐ-ĐHHD ngày 25/5/2021);

- Hội đồng tuyển sinh và Ban thư ký: Quyết định số 728/QĐ-ĐHHD ngày 04/5/2021 và Quyết định số 1006/QĐ-ĐHHD ngày 31/5/2021;

- Trúng tuyển đợt 1 theo Thông báo số 117/TB-ĐHHD ngày 26/7/2021 và Quyết định số 1456/QĐ-ĐHHD ngày 27/7/2021; Trúng tuyển đợt 2 theo Thông báo số 141/TB-ĐHHD ngày 15/9/2021 và Quyết định số 1823/QĐ-ĐHHD ngày 16/9/2021;

- Tiếp nhận 24 học sinh hệ dự bị về học các ngành ĐH tại trường: Quyết định số 1291/QĐ-ĐHHD ngày 30/6/2021;

- Quyết định tiếp nhận LHS Lào hoàn thành chương trình tiếng Việt (Quyết định số 1889/QĐ-ĐHHD ngày 29/9/2021);

- Quyết định công nhận sinh viên: Quyết định số 1969/QĐ-ĐHHD ngày 19/10/2021.

Phụ lục 1.c. Tuyển sinh liên thông, vừa làm vừa học

1. Đề án tuyển sinh liên thông, vừa làm vừa học năm 2021 (Quyết định số 1871/QĐ-ĐHHD ngày 18/11/2020; Quyết định số 1604/QĐ-ĐHHD ngày 24/08/2021 về việc bổ sung một số nội dung trong Đề án tuyển sinh).

2. Thông báo tuyển sinh gồm:

Thông báo số 246/TB-ĐHHD ngày 29/12/2020 về việc tuyển sinh đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 1 năm 2021.

- Thông báo số 32/TB-ĐHHD ngày 8/3/2021 về việc tuyển sinh đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 2 năm 2021.

- Thông báo số 60/TB-ĐHHD, ngày 05/05/2021 về việc tuyển sinh đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 3 năm 2021.

- Thông báo số 135/TB-ĐHHD ngày 26/08/2021 về việc tuyển sinh đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 4 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

3. Hội đồng tuyển sinh và các Ban giúp việc HĐTS:

- Tuyển sinh đợt I - tháng 1/2021: Quyết định thành lập HĐTS số 46/QĐ-ĐHHD ngày 14/01/2021 và Quyết định thành lập các ban giúp việc HĐTS số 213/QĐ-ĐHHD ngày 21/01/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

- Tuyển sinh đợt II - Tháng 4/2021: Quyết định thành lập HĐTS 605/QĐ-ĐHHD ngày 07/04/2021 và Quyết định thành lập các ban giúp việc HĐTS số 650/QĐ-ĐHHD ngày 16/04/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

- Tuyển sinh đợt III - Tháng 8/2021: Quyết định thành lập HĐTS số 1532/QĐ-ĐHHD ngày 06/08/2021 và Quyết định thành lập các ban giúp việc HĐTS số 1533/QĐ-ĐHHD ngày 06/08/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hồng Đức.

4. Quyết định trúng tuyển:

- Quyết định số 287/QĐ-ĐHHD ngày 05/02/2021 về việc công nhận kết quả trúng tuyển đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 1 năm 2021 (tháng 1/2021).

- Quyết định số 853/QĐ-ĐHHD ngày 14/05/2021 và Quyết định số 870/QĐ-ĐHHD ngày 18/5/2021 về việc công nhận kết quả trúng tuyển đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 2 năm 2021 (tháng 4/2021).

- Quyết định số 1602/QĐ-ĐHHD ngày 24/8/2021 về việc công nhận kết quả trúng tuyển đào tạo liên thông, vừa làm vừa học đợt 3 năm 2021 (tháng 8/2021).

Phụ lục 2. KẾT QUẢ TUYỂN SINH 2021

Phụ lục 2.a. Kết quả tuyển sinh Sau đại học năm 2021

TT	Chuyên ngành đào tạo	Nhóm ngành	Chỉ tiêu	Số ĐKDT	Số dự thi	Số TS trúng tuyển		Số TS nhập học
						Thi	Xét	
I	Trình độ tiến sĩ		8	0	0	0		0
1	LL và PPDH môn Văn-Tiếng Việt	1	2					
2	Khoa học cây trồng	5	2					
3	Văn học Việt Nam	7	2					
4	Lịch sử Việt Nam	7	2					
II	Trình độ thạc sĩ		335	392	370	366	4	364
1	Quản lý giáo dục	1	50	98	98	97	1	97
2	LL và PPDHBM Văn-TV	1	10	18	18	18		18
3	Quản trị kinh doanh	3	60	81	82	80	2	81
4	Kế toán	3	60	73	58	58		56
5	Vật lý chất rắn	4	15	9	9	9		9
6	Thực vật học	4	15	15	11	11		11
7	Hóa hữu cơ	4	15	16	15	15		15
8	Khoa học cây trồng	5	10	6	4	4		3
9	Toán Giải tích	5	15	10	10	10		10
10	Khoa học máy tính	5	15	17	17	17		17
11	Đại số và Lý thuyết số	5	15	9	9	9		9
12	Kỹ thuật xây dựng	5	15	9	9	9		9
13	Lịch sử Việt Nam	7	15	9	8	8		8
14	Ngôn ngữ Việt Nam	7	10	5	5	4	1	5
15	Địa lý học	7	15	17	17	17		16
	Tổng (I+II)		343	392	370	366	4	364



Phụ lục 2.b1. Kết quả tuyển sinh Đại học, Cao đẳng hệ chính quy năm 2021

TT	Ngành đào tạo	Nhóm ngành	Chỉ tiêu	Xét TH PT	Xét học bạ	Khác	Dự bị	LHS Lào đã học văn hóa	Thực tuyển	Đạt tỷ lệ (%)
I	Đào tạo đại học		1.992	1.409	724	50	12	20	2.215	111,19
1	SP Toán học (CLC)	1	20	20					20	100
2	SP Vật lý (CLC)	1	17	17					17	100
3	SP Ngữ văn (CLC)	1	15	15					15	100
4	SP Lịch sử (CLC)	1	16	16					16	100
5	SP Toán học	1	53	33	18	1	1		53	100
6	SP Vật lý	1	38	32	4			2	38	100
7	SP Hóa học	1	39	38	1				39	100
8	SP Sinh học	1	21	16	4	1			21	100
9	SP Ngữ văn	1	31	20	10	1			31	100
10	SP Lịch sử	1	3		1	1	1		3	100
11	SP Địa lý	1	29	25	3	1			29	100
12	SP Tiếng Anh	1	223	190	22	11			223	100
13	GD Mầm non	1	253	238	6	9			253	100
14	GD Tiểu học	1	292	246	16	20	10		292	100
15	GD Thể chất	1	42	15	26	1			42	100
16	Kế toán	3	390	190	95			4	620	158,97
17	Quản trị kinh doanh	3		86	68	1		5		
18	Tài chính - Ngân hàng	3		26	50			1		
19	Kiểm toán	3		4	34					
20	Luật	3		22	32	1		1		
21	Công nghệ thông tin	5	270	24	117			1	225	83,33
22	Kỹ thuật xây dựng	5		1	22			2		
23	Kỹ thuật điện	5		2	22			1		
24	Chăn nuôi	5			20					
25	Nông học	5		1	9	1		2		
26	Lâm học	5								
27	Kinh tế	7	240	16	36				278	115,83
28	Du lịch	7		17	18			1		
29	Quản lý TN và Môi trường	7		2	11					
30	Xã hội học	7								
31	Quản lý đất đai	7								
32	Ngôn ngữ Anh	7		91	69	1				
33	Tâm lý học	7		6	10					
II	Đào tạo cao đẳng		36	14	22				36	100
1	Giáo dục Mầm non	1	36	14	22				36	100
	Tổng cộng		2.028	1.423	746	50	12	20	2.251	111,0

Phụ lục 2.c. Kết quả tuyển sinh liên thông (chính quy, vừa làm vừa học) năm 2021

TT	Ngành	Nhóm ngành	Liên thông chính quy từ			Liên thông VLVH từ			VLVH	Tổng nhập học
			TC	CD	ĐH	TC	CD	ĐH		
1	ĐHSP Toán học	1		25	2		6	15		48
2	ĐHSP Hóa học	1		6				1		7
3	ĐH Sinh học	1		1			4			5
2	ĐHSP Ngữ văn	1		7			6	7		20
3	ĐHSP Địa lý	1		22			2			24
3	ĐHSP Tiếng Anh	1		21	12		70	11		114
4	ĐHGD Mầm non	1	90	74	10	174	81	8		437
5	ĐHGD Tiểu học	1	30	161	123	92	653	214		1.273
6	ĐHGD Thể chất	1	7	55	0	12	70	1		145
7	ĐH Kế toán	3	14	38	29	14	22	22	6	145
8	ĐH Quản trị kinh doanh	3	7	8	6	5	7	2	4	39
9	ĐH Tài chính - Ngân hàng	3	1	4	61			3		69
10	ĐH Luật	3	20	14	91	52	3	25	9	214
11	ĐH Nông học	5	2	3	5					10
12	ĐH Lâm học	5	10	4						14
13	ĐH Chăn nuôi	5	3	4	3					10
14	ĐH Công nghệ thông tin	5	6	24	23	4	4	6	3	70
15	ĐH Kỹ thuật điện	5	4	5	5				1	15
16	ĐH Kỹ thuật xây dựng	5		7	6	4	3	23	1	44
17	ĐH Quản lý đất đai	7				4	1	37		42
18	ĐH Ngôn ngữ Anh	7			53		1	91	2	147
	Tổng cộng		194	483	429	361	933	466	26	2.892